

CÁC PHƯƠNG HUYỆT CHỮA TRỊ BỆNH CỦA 14 ĐƯỜNG KINH (851 phương)

Phần 1. BỆNH VÙNG ĐẦU

1. **Đau đỉnh đầu:** Bách hội, Hợp cốc, Thái khê.
2. **Đau đỉnh đầu:** Bách hội, Hợp cốc, Thái xung.
3. **Đau đầu:** Bách hội, Ấn đường, Thái dương, Hợp cốc.
4. **Đau đầu:** Thượng tinh, Hợp cốc.
5. **Đầu phong đau đầu:** Bách hội, Hợp cốc, Kinh cốt, Thân mạch.
6. **Đầu phong:** Bách hội, Thượng tinh, Hợp cốc.
7. **Đau đầu:** Tam dương lạc, Phong trì.
8. **Đau đầu:** Tứ độc, Phong trì thâu Phong trì bên kia, Thái dương thâu Suất cốc.
9. **Đau đầu:** Đồng tử liêu, Tán trúc, Phong trì, Dương phụ.
10. **Nóng rét đau đầu, mồ hôi không ra:** Dương trì, Phong môn, Thiên trụ, Đại chùy.
11. **Đau đầu:** Thông thiên, Thái dương, Phong trì, Hợp cốc.
12. **Đau đầu:** Can du, Mệnh môn.
13. **Váng đầu mắt ngủ:** Phong long, An miên, Thần môn.
14. **Đau phía trước đầu:** Thần đình, Thượng tinh, Ấn đường.
15. **Đau phía sau đầu:** Phong trì, Đại chùy, Hậu khê.
16. **Đau một bên đầu:** Phong trì, Huyền chung, Hiệp khê.
17. **Đau một bên đầu:** Phong trì, Ty trúc không, Trung chủ.
18. **Đau một bên đầu:** Đầu duy, Liệt khuyết.
19. **Đau một bên đầu:** Đầu duy, Suất cốc hoặc Đầu duy thâu Suất cốc.
20. **Đầu và gáy đau:** Chí âm, Phong trì, Thái dương.
21. **Đầu choáng mắt đau:** Phi dương, Hợp cốc.
22. **Viêm não Nhật Bản B:** Bách hội, Phong phủ, Đại chùy, Khúc trì.
23. **Viêm màng não:** Phong trì, Đại chùy, Khúc trì, Dương lăng tuyền.
24. **Đại não phát triển không đều khắp:** Á môn, Đại chùy, Ế minh, Nội quan, Túc tam lý, Tích tam huyết.